

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – VĨNH LONG**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 277/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Anh Trần Văn Q, sinh ngày 06/8/1996;

Căn cước công dân số: 084096000009; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/7/2021.

Địa chỉ: B, ấp A, xã T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chị Lê Thị Ngọc T, sinh ngày 22/02/2005;

Căn cước công dân số: 083305009467; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/12/2022.

Địa chỉ: ấp G, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Văn Q và chị Lê Thị Ngọc T trình bày:

Anh Trần Văn Q và chị Lê Thị Ngọc T tự tìm hiểu và tự nguyện kết hôn năm 2025, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã N, tỉnh Vĩnh Long). Sau khi cưới, thời gian đầu anh chị sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung; ai nấy có cuộc sống và công việc riêng không còn quan tâm, chăm sóc, chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Anh Q và chị T nhận thấy khả năng vợ chồng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn

nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng anh Q, chị T không thể đoàn tụ được và vẫn giữ yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Từ những căn cứ nêu trên có cơ sở xác định tình trạng của vợ chồng anh Q, chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Văn Q với chị Lê Thị Ngọc T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Văn Q với chị Lê Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Văn Q với chị Lê Thị Ngọc T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Trần Văn Q với chị Lê Thị Ngọc T mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009875 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long;
- UBND xã Nhuận Phú Tân;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Trung